TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM

Số: .2272/DVN-TCNS
V/v thực hiện công bố thông tin theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 (về báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty Dầu Việt Nam năm 2017)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Kính gửi:
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Hội đồng Thành viên:

Thành viên và cơ cấu Hội đồng Thành viên và các cán bộ chủ chốt:

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác *(nếu có)*					
I. Hội đồng Thành viên									
1	Nguyễn Hoàng Tuấn	1964	CT HĐTV	CT HĐQT	Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế		-PGĐ BH phi nhân thọ Kiên Giang, Sài Gòn -PTGĐ PVI	
2	Lê Văn Nghĩa	1966	TV HĐTV	NĐD tại Đơn vị	Chuyên trách	Cử nhân Kế toán		- KTT Cty thuộc TCT Xây dựng đường thủy - Trưởng phòng thuộc CN TCT Tài chính DK; - PGĐ CN HCM ngân hàng Đại dương - Trưởng ban KSNB PVOIL	
3	Cao Hoài Dương	1972	TV HĐTV		Kiêm nhiệm	Th.S Công nghệ hóa dầu		-TB LHD Nghi Sơn -PTGĐ LHD Nghi Sơn; -TGĐ PVFCCo	

PV OIL - DCBC35AC

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác *(nếu có)*					
II. Tổng Giám đốc									
1	Cao Hoài Dương	1972	Tổng Giám đốc		Chuyên trách	TH.S Công nghệ hóa dầu		-TB LHD Nghi Sơn -PTGĐ LHD Nghi Sơn; -TGĐ PVFCCo	
III. Phó Tổng Giám đốc									
1	Võ Khánh Hưng	1965	PTGĐ	NĐD tại Đơn vị	Chuyên trách	Th.S QTKD		-TP. Xuất dầu thô Petechim TV.HĐTV, PTGĐ Petechim	
2	Vũ Hoài Lam	1971	PTGĐ	CT HĐQT	Chuyên trách	Th.S Kinh tế TM		-Phó Tổng biên tập TC Kinh doanh & SP Liên minh HTX -TP.QLDA Liên bang Nga -PB ĐTPT PVN	
3	Nguyễn Anh Toàn	1962	PTGĐ	CT HĐQT	Chuyên trách	Th.S QTKD		-TP.KDXD Petec -Trưởng ban KDSPD	
4	Lê Xuân Trình	1961	PTGĐ	CT HĐQT	Chuyên trách	Th.S QTKD		-PGĐ XN thuộc PVTSC; -PGĐ PVGas -PTGĐ PDC	
5	Nguyễn Tuấn Tú	1972	PTGĐ	UV HĐQT	Chuyên trách	Th.S QTKD		-TP. Kế toán XN thuộc PTSC -KTT Petechim -KTT PVOIL	
6	Phạm Thành Vinh	1959	PTGĐ	CT HĐQT	Chuyên trách	Cử nhân TCKT		-KTT Petechim -KTT PVFCCo -PTGĐ PVFCCo	
IV. Kế toán trưởng									
1	Nguyễn Đăng Trình	1982	KTT		Chuyên trách	Cử nhân TCDN		KTT PVGas South	

Ghi chú: Danh sách HĐTV, Ban TGĐ và KTT tính đến thời điểm ngày 31/12/2017.

2. Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên:

a) Nguyễn Đức Thắng – Kiểm soát viên chính.
b) Trần Thị Phượng – Kiểm soát viên.
c) Phạm Thanh Sơn – Kiểm soát viên.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát/ Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương, tiền thưởng, thù lao, thu nhập thực hiện năm 2017 (tr.đồng/tháng) *Số tạm ứng trong năm 2017*				Ghi chú
			Tiền lương ([1])	Tiền thưởng	Thù lao	Lợi ích, Thu nhập khác	
1	Nguyễn Hoàng Tuấn	Chủ tịch HĐTV	61,38	0	15,0	5,82	
2	Cao Hoài Dương	Tổng Giám đốc	59,40	0	0	5,24	
3	Nguyễn Hữu Thành	TV HĐTV	35,64	0	6,0	32,36	Nghỉ hưu 09/2017
4	Lê Văn Nghĩa	TV HĐTV	23,83	0	3,67	2,58	Bổ nhiệm 7/2017
5	Nguyễn Đức Thắng (*)	KSV chính	55,44	0	8,93	3,24	
6	Trần Thị Phượng (*)	KSV	53,46	0	7,95	3,72	
7	Phạm Thanh Sơn (*)	KSV	53,46	0	8,93	3,43	
8	Võ Khánh Hưng	Phó Tổng Giám đốc	53,46	0	9,0	4,12	
9	Vũ Hoài Lam	Phó Tổng Giám đốc	53,46	0	11,0	3,53	
10	Phạm Thị Lợi	Phó Tổng Giám đốc	35,64	0	6,0	28,28	Nghỉ hưu 09/2017
11	Nguyễn Anh Toàn	Phó Tổng Giám đốc	53,46	0	7,85	3,51	
12	Lê Xuân Trình	Phó Tổng Giám đốc	53,46	0	11,0	4,53	
13	Nguyễn Tuấn Tú	Phó Tổng Giám đốc	53,46	0	9,0	4,61	
14	Phạm Thành Vinh	Phó Tổng Giám đốc	53,46	0	11,0	5,62	
15	Nguyễn Đăng Trình	Kế toán trưởng	49,50	0	0	4,03	
	Tổng cộng		**54,32**	**0**	**8,37**	**8,32**	

Ghi chú:

- ([1]): Tiền lương được tính bình quân 12 tháng và theo số liệu quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 tạm tính.
- Thù lao nhận được do được cử làm Người đại diện vốn ở doanh nghiệp khác.
- Lợi ích, thu nhập khác gồm: Ăn ca, trang phục, bảo hiểm trách nhiệm cao, du lịch, khám sức khỏe định kỳ, phụ cấp Đảng - Đoàn, trợ cấp thâm niên ngành khi nghỉ hưu…
- (*): Từ Tháng 7/2017, PVOIL chuyển quỹ tiền lương của KSV để Tập đoàn trực tiếp chi trả.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

Ngày 04/01/2016, Tổng công ty đã cập nhật chính sách An toàn - Chất lượng - Môi trường do Tổng Giám đốc Tổng công ty ký và áp dụng trên toàn hệ thống.

Tổng Giám đốc đã có quyết định phân công các Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm từng mảng công việc từ các hoạt động kinh doanh đến công tác đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Định kỳ hàng năm, Tổng công ty tổ chức thực hiện xem xét lãnh đạo để đánh giá tình hình triển khai các hoạt động trong kỳ và đưa ra các hướng khắc phục những điểm còn tồn tại cũng như các giải pháp để phát huy các tiềm năng của Tổng công ty.

5. Về quản lý rủi ro

Chủ trương của PVOIL là quản trị rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ, tác động lên con người, môi trường và tài sản thông qua việc tuân thủ các yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008, OHSAS 18001:2007 va TCVN ISO 14001:2010.

Ngày 12/02/2015, PVOIL đã ban hành và triển khai áp dụng Quy trình số DVN.TCT.ATCL.QT.13 về đánh giá rủi ro và khía cạnh môi trường.

Hiện nay, PVOIL đang cập nhập và hoàn thiện Quy trình đánh giá rủi ro và cơ hội theo yêu cầu phiên bản mới của 03 tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001: 2015 và OHSAS 18001:2007 (sắp tới là ISO 450001).

Định kỳ hàng năm, Tổng công ty và các Đơn vị trực thuộc thực hiện đánh giá rủi ro/khía cạnh môi trường theo các tài liệu đã ban hành, có biện pháp khắc phục những rủi ro không chấp nhận được/khía cạnh môi trường có ý nghĩa và đưa ra các giải pháp để duy trì các rủi ro ở mức chấp nhận được.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM

BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM
(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty Dầu Việt Nam*)*

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Quyết định số 1251/QĐ-DKVN	06/6/2008	Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam được phê duyệt và ban hành kèm theo của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung
2	Quyết định số 3110/QĐ-DKVN	20/04/2012	Quyết định của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc ban hành Quy định phân cấp quyết định đầu tư của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các Quyết định sửa đổi bổ sung
3	Quyết định số 6131/QĐ-DKVN	06/08/2012	Quyết định của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý đấu thầu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
4	Quyết định số 11165/QĐ-DKVN	8/12/2011	Quy chế quản lý các hoạt động tiêu thụ các sản phẩm xăng dầu của Nhà máy Lọc dầu và kinh doanh xăng dầu trong Tập đoàn
5.	Quyết định số 1979/QĐ-TTg	08/12/2017	Phê duyệt phương án Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam (Trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng Thành viên

Hoạt động của Hội đồng Thành viên và đánh giá hoạt động của Hội đồng Thành viên.

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2017

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty Dầu Việt Nam*)*

TT	Thành viên Hội đồng Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Hoàng Tuấn	CT HĐTV	3	0		
2	Nguyễn Hữu Thành	TV HĐTV	2	1	Nghỉ hưu tháng 9/2017	
3	Cao Hoài Dương	TV HĐTV kiêm TGĐ	3	0		
4	Lê Văn Nghĩa	TV HĐTV	1	0	Bổ nhiệm từ tháng 7/2017	

Ngoài việc tổ chức họp trực tiếp thì một số nội dung được HĐTV thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Thành viên đối với Tổng Giám đốc

HĐTV thành lập Ban Kiểm soát nội bộ trực thuộc HĐTV để giúp HĐTV kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và quản lý, điều hành trong Tổng công ty; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, rủi ro trong hoạt động SXKD; điều hành thông suốt an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động SXKD của TCT và Đơn vị thành viên.

+ Tổng Giám đốc chịu sự kiểm tra, giám sát của HĐTV, Chủ sở hữu đối với việc thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và pháp luật.

+ Các công văn, báo cáo, tờ trình của TGĐ gửi Tập đoàn hoặc các cơ quan quản lý nhà nước về các vấn đề liên quan đến hoạt động và phát triển của Tổng công ty thì phải sao gửi để báo cáo HĐTV.

+ Tùy thuộc vào tình hình, HĐTV có thể yêu cầu TGĐ báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty trong từng thời điểm.

+ HĐTV Thường xuyên rà soát các báo cáo của Kiểm soát viên gửi chủ sở hữu, các biên bản, kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước làm việc với Tổng công ty và các báo cáo của các ban chuyên môn thực hiện giám sát tại các đơn vị thành viên để kịp thời điều chỉnh các hoạt động của Tổng công ty theo đúng quy định.

- Chủ tịch HĐTV tổ chức giám sát, trực tiếp giám sát và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược, kết quả hoạt động của Tổng công ty, kết quả quản lý điều hành của Tổng Giám đốc TCT.

3. Các nghị quyết hoặc quyết định của Hội đồng Thành viên

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các nghị quyết/quyết định quan trọng, có tác động đến

hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty Dầu Việt Nam)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
I. Lĩnh vực SXKD:			
1	01/NQ-DVN	06/01/2017	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 cho hệ thống các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam
2	04/NQ-DVN	17/01/2017	Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017 cho Công ty mẹ - Tổng công ty Dầu Việt Nam
3	06/NQ-DVN	08/02/2017	Thông qua kế hoạch quản lý dòng tiền và hạn mức tiền gửi tối đa trong năm 2017 của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại mỗi ngân hàng theo như nội dung được đề nghị tại Tờ trình 03/TTr-TGĐ ngày 16/01/2017
4	07/NQ-DVN	17/02/2017	Thông qua chủ trương mở tài khoản và chuyển vốn ra nước ngoài để thực hiện cam kết đáp ứng các điều kiện xin cấp Giấy phép hoạt động chính thức cho Văn phòng đại diện Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Myanmar
5	10/NQ-DVN	28/02/2017	Chấp thuận điều chỉnh bộ tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị thành viên áp dụng trong năm 2016 và năm 2017
6	14/NQ-DVN	16/03/2017	Thống nhất chủ trương duy trì hoạt động của tối thiểu tại Nhà máy nhiên liệu sinh học Dung Quất như đề xuất tại Tờ trình số 28/TTr-TGĐ ngày 15/03/2017 của Tổng giám đốc Tổng công ty theo nguyên tắc tiết giảm tối đa chi phí trong thời gian ngừng vận hành nhà máy
7	18/NQ-DVN	30/03/2017	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của PVOL Lào thay thế cho một phần nội dung Nghị quyết số 82/NQ-DVN ngày 23/12/2016
8	35/NQ-DVN	03/05/2017	Thông qua kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của các Đơn vị thành viên Tổng công ty Dầu Việt Nam
9	48/NQ-DVN	04/07/2017	Phê duyệt kết quả tài chính năm 2016 của Công ty TNHH Kinh doanh Dầu Quốc tế
10	49/NQ-DVN	04/07/2017	Phê duyệt kết quả tài chính năm 2016 của Công ty TNHH Xăng dầu Dầu khí Lào
11	51/NQ-DVN	20/07/2017	Đồng ý thông qua kế hoạch chi phí duy trì hoạt động tối thiểu trong 06 tháng cuối năm 2017 tại Nhà máy NLSH Dung Quất như đề xuất tại Tờ trình số 94/TTr-TGĐ ngày 07/07/2017 của Tổng giám đốc Tổng công ty Dầu Việt Nam
12	59/NQ-DVN	08/09/2017	Thông qua phương án vận hành lại Nhà máy Ethanol Bình Phước theo như nội dung kiến nghị tại Tờ trình số 111/TTr-TGĐ ngày 06/09/2017 của Tổng giám đốc Tổng công ty Dầu Việt Nam để Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại OBF biểu quyết thông qua làm cơ sở và căn cứ chính thức để OBF làm việc với các Ngân hàng đồng tài trợ về phương án tái cơ cấu nợ lần 3
13	61/NQ-DVN	18/09/2017	Thông qua hồ sơ mời hợp tác kinh doanh Nhà máy Ethanol Dung Quất để Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại BSR-BF làm cơ sở biểu quyết thông qua hồ sơ mời hợp tác kinh doanh tại Nhà máy Ethanol Dung Quất

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
14	62/NQ-DVN	19/09/2017	Chấp thuận đề án phát triển PVOIL Trans hướng đến mục tiêu cung cấp toàn bộ dịch vụ vận tải trong hệ thống, trước mắt PVOIL Trans tập trung mọi nguồn lực, chuẩn bị cơ sở hạ tầng để khai thác tối đa thị phần mà các đơn vị đang thuê dịch vụ bên ngoài
15	67/NQ-DVN	23/10/2017	Chấp thuận để Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại Công ty cổ phần Dầu khí Dương Đông Kiên Giang biểu quyết thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dầu khí Dương Đông Kiên Giang
16	73/NQ-DVN	20/11/2017	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sửa chữa, cải tạo để vận hành lại Nhà máy NLSH Bình Phước thuộc Công ty TNHH NLSH Phương Đông
17	74/NQ-DVN	20/11/2017	Thông qua chủ trương, kế hoạch và nội dung hồ sơ mời hợp tác đầu tư dự án Nhà máy Nhiên liệu Sinh học Phú Thọ theo như nội dung tại Tờ trình số 136/TTr-TGĐ ngày 10/11/2017
18	77/NQ-DVN	11/12/2017	Phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2017 của các Đơn vị thành viên Tổng công ty Dầu Việt Nam
19	79/NQ-DVN	26/12/2017	Chấp thuận chủ trương triển khai công tác lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển sản phẩm dầu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn về các kho đầu nguồn của PVOIL trong năm 2018
20	80/NQ-DVN	27/12/2017	Thông qua kế hoạch quản lý dòng tiền và hạn mức tiền gửi tối đa trong năm 2018 của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại mỗi Ngân hàng theo như nội dung được đề nghị tại Tờ trình số 147/TTr-TGĐ ngày 30/11/2017
II. Tái cấu trúc – Góp vốn – Thoái vốn			
1	05/NQ-DVN	18/01/2017	Thông qua nội dung điều chỉnh phương án thoái vốn của PVOIL tại Công ty CP TMTH Thuận An theo hình thức đấu giá công khai được quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015
2	08/NQ-DVN	21/02/2017	Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty chỉ đạo các bộ phận chuyên môn triển khai ngay các công việc liên quan đến công tác thoái vốn đã được HĐTV thông qua tại Nghị quyết 84/NQ-DVN ngày 23/12/2016
3	11/NQ-DVN	02/03/2017	Thông qua nội dung điều chỉnh phương án thoái vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Công ty CP XDDK Quảng Ninh theo hình thức đấu giá công khai được quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015
4	26/NQ-DVN	13/04/2017	Thông qua kết quả PVOIL Thoái vốn thành công 243.800 cổ phần trên tổng số 400.000 cổ phần đăng ký bán ra tại PVOIL Kiên Giang. Số cổ phần còn lại chưa thoái được là 156.200 cổ phần chiếm 34% VĐL PVOIL Kiên Giang
5	37/NQ-DVN	18/05/2017	Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình từ 21 tỷ đồng lên 28 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu
6	38/NQ-DVN	24/05/2017	Thông qua phương án thoái vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Quảng Ninh theo hình thức đấu giá bán cổ phần theo lô

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
7	44/NQ-DVN	04/07/2017	Thông qua phương án để Petromekong thực hiện thoái toàn bộ phần vốn tại Công ty cổ phần Dầu khí Đông Phương
8	52/NQ-DVN	04/08/2017	Thông qua phương án thoái vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Quảng Ninh theo phương thức thỏa thuận trực tiếp với Nhà đầu tư là Công ty TNHH Petro Bình Minh – Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5700102510
9	56/NQ-DVN	18/08/2017	Thông qua phương án thoái vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Nguyên theo hình thức đấu giá công khai
10	70/NQ-DVN	06/11/2017	Thông qua phương án Tái cơ cấu Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư giai đoạn 2017 – 2020
11	71/NQ-DVN	06/11/2017	Thông qua phương án đấu giá công khai thoái toàn bộ phần vốn của PVOIL tại Công ty cổ phần Dầu khí Dương Đông Kiên Giang theo quy định tại Nghị định số 91/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/11/2015
12	76/NQ-DVN	04/12/2017	Thông qua phương án tái cấu trúc PVOIL Hà Giang giai đoạn 2017 – 2020 theo như nội dung đề nghị tại Tờ trình số 79/TTr-TGĐ ngày 13/06/2017 của Tổng giám đốc Tổng công ty
III. Đầu tư - Chuyển nhượng tài sản			
1	55/NQ-DVN	18/08/2017	Chấp thuận chủ trương để Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL thông qua việc xử lý tài sản gắn liền với đất thuê tại Cửa hàng xăng dầu Đông Hải, số 01 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đông Hải, quận Hải An, Thành phố Hải Phòng với giá dự kiến không thấp hơn 3.000.000.000 đồng (ba tỷ đồng)
2	58/NQ-DVN	25/08/2017	Chấp thuận bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2017 của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân, hạng mục đầu tư mới CHXD với khái toán vốn đầu tư 13,16 tỷ đồng từ nguồn vốn của Chủ sở hữu của PVOIL Cái Lân
3	63/NQ-DVN	19/09/2017	Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng lại các Cửa hàng xăng dầu do các Công ty con chào bán với mục đích hỗ trợ và tạo nguồn vốn để các Công ty con đẩy mạnh nhiệm vụ phát triển mới hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn phụ trách
IV. Chỉ đạo họp HĐTV/HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên 2017			
1	12/NQ-DVN	14/03/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP TM Xuất nhập khẩu Thủ Đức
2	13/NQ-DVN	14/03/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa
3	15/NQ-DVN	16/03/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (Petec)
4	20/NQ-DVN	30/03/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Dầu Nhờn PV OIL

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
5	21/NQ-DVN	31/03/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của các Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty Dầu Việt Nam để Người đại diện của PV OIL tại các Đơn vị triển khai thực hiện
6	22/NQ-DVN	31/03/2017	Thông qua nội dung kỳ họp Hội đồng thành viên thường niên lần thứ 23 năm tài chính 2016 của Công ty Liên doanh Hóa chất LG Vina để Người đại điện của Tổng công ty tại LG Vina triển khai thực hiện
7	23/NQ-DVN	03/04/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình
8	28/NQ-DVN	19/04/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland)
9	29/NQ-DVN	24/04/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Vật tư Xăng dầu (Comeco)
10	30/NQ-DVN	24/04/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương (PVTrans – PTT)
11	31/NQ-DVN	26/04/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Thương mại Tổng hợp Thuận An
12	32/NQ-DVN	26/04/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ
13	36/NQ-DVN	12/05/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau
14	43/NQ-DVN	29/06/2017	Thông qua nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Điều Phú Yên
15	57/NQ-DVN	22/08/2017	Chấp thuận việc triệu tập Đại hội cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 của PVOIL Quảng Ninh vào ngày 23/08/2017. Chấp thuận và giao cho Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL tại PVOIL Quảng Ninh biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội cổ đông bất thường
16	66/NQ-DVN	06/10/2017	Thông qua nội dung đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hóa dầu và Nhiên liệu sinh học Dầu khí để Người đại điện của PVOIL tại PVB triển khai thực hiện
17	78/NQ-DVN	13/12/2017	Thông qua việc triệu tập Đại hội cổ đông bất thường năm 2017 của Công ty Cổ phần Dầu khí Dương Đông Kiên Giang và chấp thuận để Người đại diện theo ủy quyền của PVOIL thực hiện quyền của cổ đông

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT/KIỂM SOÁT VIÊN CỦA TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM

1. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên

- Kiểm soát viên PVOIL hoạt động căn cứ vào các quy định tại:

• Luật doanh nghiệp năm 2014;

• Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là doanh nghiệp cấp II của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành

theo Quyết định số 5544/QĐ-DKVN ngày 13/8/2014;

• Quyết định số 5493/QĐ-DKVN ngày 16-7-2012 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc ban hành Quy chế Quản lý vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đầu tư vào doanh nghiệp khác;

• Điều lệ hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1251/QĐ-DKVN ngày 06-06-2008;

- Năm 2017, Kiểm soát viên đã triển khai thực hiện giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của PVOIL và các đơn thành viên theo nội dung tại Quyết định số 1032/QĐ-DKVN ngày 23-02-2017 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt "Kế hoạch hoạt động năm 2017" của Kiểm soát viên.

2. Các báo cáo của Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên

BIỂU SỐ 5
THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN
(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty Dầu Việt Nam)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	15/BC-DVN	12/01/2017	Báo cáo kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của PVOIL định kỳ quý 4 năm 2016 của Kiểm soát viên
2	156/BC-DVN	10/04/2017	Báo cáo kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của PVOIL định kỳ quý 1 năm 2017 của Kiểm soát viên
3	300/BC-DVN	07/7/2017	Báo cáo kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của PVOIL định kỳ quý 2 năm 2017 của Kiểm soát viên
4	448/BC-DVN	06/10/2017	Báo cáo kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của PVOIL định kỳ quý 3 năm 2017 của Kiểm soát viên
5	13/BC-DVN	08/01/2018	Báo cáo kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của PVOIL định kỳ quý 4 năm 2017 của Kiểm soát viên
6	229/BC-DVN	24/5/2017	Báo cáo thẩm định việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của PVOIL
7	145/BC-DVN	04/4/2017	Báo cáo thẩm định "Báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-PVOIL"
8	178/BC-DVN	18/04/2017	Báo cáo thẩm định "Báo cáo giám sát và đánh giá hoạt động doanh nghiệp năm 2016 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – PVOIL" theo BCTC sau kiểm toán
9	202/BC-DVN	04/5/2017	Báo cáo thẩm định "Báo cáo tài chính quý 1 năm 2017 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-PVOIL"
10	400/BC-DVN	29/08/2017	Báo cáo thẩm định "Báo cáo giám sát và đánh giá hoạt động doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – PVOIL"

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
11	399/BC-DVN	29/08/2017	Báo cáo thẩm định "Báo cáo tài chính quý 2 năm 2017 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-PVOIL"
12	513/BC-DVN	10/11/2017	Báo cáo thẩm định "Báo cáo tài chính quý 3 năm 2017 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-PVOIL"

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của Tổng công ty Dầu Việt *Nam*

TT	Bên liên quan	Mối quan hệ
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Chủ sở hữu
2	Công ty CP Dầu khí Mê kông (PetroMekong)	Công ty con
3	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Áng	Công ty con
4	Công ty CP Dầu nhờn PVOIL	Công ty con
5	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh	Công ty con
6	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu	Công ty con
7	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận	Công ty con
8	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	Công ty con
9	Công ty CP Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ	Công ty con
10	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	Công ty con
11	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	Công ty con
12	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Công ty con
13	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thừa Thiên Huế	Công ty con
14	Công ty TNHH Xăng dầu Dầu khí Lào (PVOIL Lào)	Công ty con
15	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình	Công ty con
16	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định	Công ty con
17	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	Công ty con
18	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dầu quốc tế Singapore	Công ty con
19	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Cái Lân	Công ty con
20	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ	Công ty con
21	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên	Công ty con
22	Công ty CP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức (Timexco)	Công ty con
23	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng	Công ty con
24	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung	Công ty con
25	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam	Công ty con
26	Công ty CP Thương mại - Du lịch - Xăng dầu Dầu khí Hà Giang	Công ty con
27	Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (Petec)	Công ty con
28	Công ty Cổ phần Dầu khí Campuchia	Công ty con
29	Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (PSC)	Công ty con
30	Công ty Cổ phần Hóa dầu và Nhiện liệu sinh học Dầu khí Miền Trung	Công ty liên kết
31	Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Petechim	Công ty liên kết

TT	Bên liên quan	Mối quan hệ
32	Công ty CP Dầu khí Dương Đông Kiên Giang	Công ty liên kết
33	Công ty Cổ phần vật tư xăng dầu Comeco	Công ty liên kết
34	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Quảng Trị	Công ty liên kết
35	Công ty Cổ phần Hóa dầu và Nhiện liệu sinh học Dầu khí PVB	Công ty liên kết
36	Công ty Cổ phần Điều Phú Yên	Công ty liên kết
37	Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau	Công ty liên kết
38	Công ty Liên doanh Hóa chất LG Vina	Công ty liên kết
39	Công ty TNHH Kho ngầm xăng dầu Dầu khí Việt Nam	Công ty liên kết
40	Công ty TNHH Nhiên liệu Sinh học Phương Đông	Công ty liên kết
41	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình	Công ty liên kết
42	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	Đơn vị nhận đầu tư dài hạn khác
43	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	Đơn vị nhận đầu tư dài hạn khác
44	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí MeKong	Đơn vị nhận đầu tư dài hạn khác
45	Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh	Đơn vị nhận đầu tư dài hạn khác
46	Công ty Cổ phần Phát triển Đông Dương Xanh	Đơn vị nhận đầu tư dài hạn khác

2. Thông tin về giao dịch với các bên

BIỂU SỐ 6
THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN NĂM 2017
(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty Dầu Việt Nam)

ĐVT: VND

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
(1)	(2)	(3)	(4)
I	**Bán hàng hóa và dịch vụ**		
1	Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (Petec)	Bán hàng hóa và dịch vụ	3.418.169.014.871
2	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Bán hàng hóa và dịch vụ	3.034.998.546.580
3	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	Bán hàng hóa và dịch vụ	2.364.085.928.160
4	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	Bán hàng hóa và dịch vụ	2.186.738.394.089
5	Công ty CP Dầu khí Mê kông (PetroMekong)	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.892.260.479.231
6	Công ty CP Xăng dầu dầu khí PVOIL Miền Trung	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.804.027.884.280
7	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên (tên cũ Công ty TNHH MTV Vật tư tổng hợp Phú Yên)	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.450.683.885.229
8	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Áng	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.434.754.772.320
9	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.277.235.015.887
10	Công ty CP Xăng dầu dầu khí PVOIL Hải Phòng	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.024.188.970.432
11	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định	Bán hàng hóa và dịch vụ	995.154.420.154
12	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận	Bán hàng hóa và dịch vụ	928.992.441.644

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
(1)	(2)	(3)	(4)
13	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	Bán hàng hóa và dịch vụ	846.081.806.431
14	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ (tên cũ Đầu tư và Phát triển Dịch vụ Dầu khí (PISD))	Bán hàng hóa và dịch vụ	749.592.302.190
15	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thừa Thiên - Huế	Bán hàng hóa và dịch vụ	627.664.895.418
16	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình	Bán hàng hóa và dịch vụ	489.723.495.381
17	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Cái Lân (trước đây là Công ty CP Xăng dầu dầu khí Petro Việt Nam (tên cũ Công ty CP Xăng dầu Petrovietnam-Vinashin)	Bán hàng hóa và dịch vụ	378.060.676.790
18	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu	Bán hàng hóa và dịch vụ	282.478.267.624
19	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh	Bán hàng hóa và dịch vụ	173.891.627.074
20	Công ty CP Thương mại - Du lịch - Xăng dầu Dầu khí Hà Giang	Bán hàng hóa và dịch vụ	109.781.515.682
21	Công ty CP Dầu nhờn PVOIL (tên cũ CP Hóa dầu Vidamo)	Bán hàng hóa và dịch vụ	80.338.772.992
22	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dầu quốc tế Singapore	Bán hàng hóa và dịch vụ	13.452.845.763
23	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Kiên Giang (PVOIL Kiên Giang)	Bán hàng hóa và dịch vụ	9.786.155.934
24	Công ty CP Sản xuất và chế biến dầu khí Phú Mỹ	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.268.045.009
25	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình	Bán hàng hóa và dịch vụ	1.475.508.878.587
II	**Mua hàng hóa và dịch vụ**		
1	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dầu quốc tế Singapore	Mua hàng hóa và dịch vụ	1.279.960.818.806
2	Công ty CP Sản xuất và chế biến dầu khí Phú Mỹ	Mua hàng hóa và dịch vụ	461.068.128.266
3	Cơ quan Tập đoàn (CQTD)	Mua hàng hóa và dịch vụ	174.277.606.211
4	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (tên cũ Công ty CP Vận tải Xăng dầu Dầu khí Miền Nam)	Mua hàng hóa và dịch vụ	144.206.065.484
5	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	Mua hàng hóa và dịch vụ	21.145.698.317
6	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	Mua hàng hóa và dịch vụ	14.293.164.529
7	Công ty CP Dầu khí Mê kông (PetroMekong)	Mua hàng hóa và dịch vụ	10.789.487.202
8	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh	Chuyển nhượng CHXD	9.811.299.653
9	Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (Petec)	Mua hàng hóa và dịch vụ	8.605.597.119
10	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Cái Lân (trước đây là Công ty CP Xăng dầu dầu khí Petro Việt Nam (tên cũ Công ty CP Xăng dầu Petrovietnam-Vinashin)	Mua hàng hóa và dịch vụ	8.231.999.999
11	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng	Mua hàng hóa và dịch vụ	8.323.298.360
12	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	Mua hàng hóa và dịch vụ	7.115.925.147
13	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ (tên cũ Đầu tư và Phát triển Dịch vụ Dầu khí (PISD)	Mua hàng hóa và dịch vụ	5.993.398.646
14	Công ty CP Xăng dầu dầu khí PVOL Miền Trung	Mua hàng hóa và dịch vụ	3.574.432.016
15	Công ty CP Dầu nhờn PVOIL (tên cũ CP Hóa dầu Vidamo)	Mua hàng hóa và dịch vụ	2.488.648.074
16	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thừa Thiên Huế	Mua hàng hóa và dịch vụ	2.400.000.000
17	Công ty CP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức (Timexco)	Mua hàng hóa và dịch vụ	2.291.064.753
18	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Mua hàng hóa và dịch vụ	1.221.487.995
19	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình	Mua hàng hóa và dịch vụ	1.127.814.262
20	Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (PSC)	Mua hàng hóa và dịch vụ	807.792.000

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
(1)	(2)	(3)	(4)
21	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên (tên cũ Công ty TNHH MTV Vật tư tổng hợp Phú Yên)	Mua hàng hóa và dịch vụ	744.061.282
22	Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	Mua hàng hóa và dịch vụ	447.476.364

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐTV, TGĐ (để b/c);
- Các PTGĐ (để biết);
- Các Ban/VP TCT;
- Lưu: VT, VP, CNTT, TCNS, KH, LTH (04).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0305795054 - C.T.T.N.H.H - TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tuấn Tú

PV OIL - DCBC35AC